|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN**Số: 543/BC-BCA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

Về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh

của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh,

cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Công an tiến hành rà soát các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan đến nội dung dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi là dự thảo Luật) để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hiện hành. Trên cơ sở kết quả rà soát, Bộ Công an báo cáo như sau:

**A. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT**

**1. Phạm vi, nội dung rà soát**

 - Về phạm vi rà soát: gồm toàn bộ nội dung dự thảo Luật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Về nội dung rà soát: Đối chiếu các quy định tại dự thảo Luật với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đảm bảo tính hợp hiến, đồng bộ, thống nhất với các văn bản được rà soát, tránh mâu thuẫn, chồng chéo hoặc khoảng trống pháp lý trong hệ thống pháp luật.

**2. Mục đích việc rà soát dự thảo Luật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan**

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo mục đích, quan điểm xây dựng dự thảo Luật là đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong hệ thống pháp luật.

**3. Kết quả rà soát**

**Qua rà soát đã xác định tổng số văn bản được rà soát là 12 văn bản, bao gồm: Hiến pháp và 11 luật. Cụ thể:**

**3.1. Hiến pháp 2013**

**3.2. Luật của Quốc hội:**

(1) Luật Biên phòng năm 2020;

(2) Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 2009 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

(3) Luật Giao dịch điện tử năm 2005;

(4) Luật Điều ước quốc tế năm 2016;

(5) Luật Căn cước công dân năm 2014;

(6) Luật Doanh nghiệp năm 2020;

(7) Luật Đầu tư năm 2020;

(8) Bộ luật Lao động năm 2019;

(9) Luật Du lịch năm 2017;

(10) Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020);

(11) Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

**4. Những nội dung cơ bản của dự thảo Luật**

Dự thảo Luật được bố cục thành 03 điều, quy định cụ thể về các nội dung:

4.1. Điều 1 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, cụ thể:

*Một là,* bổ sung quy định thông tin về “nơi sinh” trên giấy tờ xuất nhập cảnh và bổ sung quy định thu thập thông tin “nơi sinh” vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

*Hai là,* bổ sung quy định Phó Tùy viên Quốc phòng tại cơ quan đại diện ngoại giao, phái đoàn thường trực tại các tổ chức quốc tế liên Chính phủ, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài thuộc đối tượng được cấp hộ chiếu ngoại giao.

*Ba là,* bổ sung hình thức nộp hồ sơ trên môi trường điện tử đối với các thủ tục: đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông, báo mất hộ chiếu phổ thông, khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông.

*Bốn là,* bãi bỏ quy định nộp bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân đối với trường hợp có sự thay đổi thông tin về nhân thân so với thông tin trong hộ chiếu đã cấp lần gần nhất và bãi bỏ quy định nộp Bản sao giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với người chưa đủ 14 tuổi khi đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước và sửa đổi, bổ sung quy định trình tự, thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài cho phù hợp.

*Năm là,* phân cấp giải quyết việc trình báo mất hộ chiếu phổ thông từ cấp Cục Quản lý xuất nhập cảnh về Công an cấp tỉnh, từ Công an cấp tỉnh về Công an cấp huyện, từ Công an cấp huyện về Công an cấp xã.

*Sáu là*, sửa đổi, bổ sung quy định về đối tượng và trình tự, thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông theo thủ tục rút gọn.

*Bảy là,* bổ sung quy định hủy giá trị sử dụng của hộ chiếu còn thời hạn bị mất hoặc đối với trường hợp đã quá 12 tháng kể từ ngày hẹn nhận kết quả đề nghị cấp hộ chiếu mà không đến nhận hộ chiếu.

*Tám là,* quy định Bộ Công an chủ trì đề xuất đàm phán, ký kết các Điều ước quốc tế, Thỏa thuận quốc tế liên quan đến nhận trở lại công dân Việt Nam không được nước ngoài cho cư trú.

**4.2.** Điều 2 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, cụ thể:

*Một là,* quy định thị thực điện tử có thời hạn không quá 03 tháng, có giá trị một lần hoặc nhiều lần.

*Hai là,* quy định thực hiện chủ trương cấp thị thực điện tử cho công dân tất cả các nước, vùng lãnh thổ và giao Chính phủ quyết định danh sách cụ thể các nước, vùng lãnh thổ trên cơ sở có đi có lại, đảm bảo quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế, xã hội của Việt Nam.

*Ba là,* quy định đối với công dân của nước được Việt Nam đơn phương miễn thị thực thì cấp tạm trú 45 ngày và được xem xét giải quyết cấp thị thực, gia hạn tạm trú theo quy định của Luật.

*Bốn là,* sửa đổi, bổ sung quy định trách nhiệm của cơ sở lưu trú, người nước ngoài và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan, cụ thể:

- Cơ sở lưu trú có trách nhiệm yêu cầu người nước ngoài xuất trình hộ chiếu và giấy tờ có giá trị cư trú tại Việt Nam để thực hiện khai báo tạm trú trước khi đồng ý người nước ngoài tạm trú.

- Người nước ngoài có trách nhiệm xuất trình hộ chiếu và giấy tờ có giá trị cư trú tại Việt Nam cho cơ sở lưu trú để thực hiện khai báo tạm trú theo quy định.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân chỉ sử dụng lao động là người nước ngoài, tổ chức chương trình du lịch hoặc cho người nước ngoài tạm trú qua đêm khi người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam, trường hợp phát hiện dấu hiệu vi phạm phải thông báo cho cơ quan Công an nơi gần nhất.

**4.3.** Điều 3 quy định về hiệu lực thi hành của Luật.

**B. KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

**I. Về nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam (Điều 1 dự thảo Luật)**

**1. Các văn bản được rà soát**

- Hiến pháp 2013;

- Luật Biên phòng năm 2020;

- Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 2009;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 2017;

- Luật Giao dịch điện tử năm 2005;

- Luật Điều ước quốc tế năm 2016;

- Luật Căn cước công dân năm 2014;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020).

**2. Kết quả rà soát**

**2.1.** Việc bổ sung quy định thông tin về “nơi sinh” trên giấy tờ xuất nhập cảnh và bổ sung quy định thu thập thông tin “nơi sinh” vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam là phù hợp với Hiến pháp năm 2013, không mâu thuẫn, xung đột, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các luật có liên quan như: Luật Giao dịch điện tử, Luật Căn cước công dân, đồng thời phù hợp với quy định bổ sung thông tin “nơi sinh” vào hộ chiếu cấp cho công dân Việt Nam và giao Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để triển khai thực hiện; khẩn trương nghiên cứu, trình Quốc hội xem xét, quyết định việc sửa đổi khoản 3 Điều 6 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Nghị quyết số 76/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV. Bên cạnh đó, quy định này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trong việc xin thị thực, nhập cảnh, cư trú và làm các thủ tục liên quan ở các nước có yêu cầu in thông tin nơi sinh trong hộ chiếu, giảm thiểu được các chi phí không cần thiết (ví dụ: các chi phí để công chứng các loại giấy tờ chứng minh nơi sinh theo yêu cầu của cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam như các nước thuộc khối Châu Âu, Hoa Kỳ...).

**2.2.** Việc bổ sung quy định Phó Tùy viên Quốc phòng tại cơ quan đại diện ngoại giao, phái đoàn thường trực tại các tổ chức quốc tế liên Chính phủ, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài thuộc đối tượng được cấp hộ chiếu ngoại giao không mâu thuẫn, xung đột, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các luật có liên quan như: Luật Biên phòng năm 2020, Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 2017. Quy định này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các trường hợp này trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đối ngoại quốc phòng, góp phần nâng cao đến vai trò, vị thế của Cơ quan Tùy viên Quốc phòng Việt Nam ở nước ngoài.

**2.3.** Đối với các quy định:

- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trên môi trường điện tử đối với các thủ tục: đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông, báo mất hộ chiếu phổ thông, khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông;

- Bãi bỏ quy định nộp bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân đối với trường hợp có sự thay đổi thông tin về nhân thân so với thông tin trong hộ chiếu đã cấp lần gần nhất và bãi bỏ quy định nộp Bản sao giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với người chưa đủ 14 tuổi khi đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước và sửa đổi, bổ sung quy định trình tự, thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài cho phù hợp;

- Phân cấp giải quyết việc trình báo mất hộ chiếu phổ thông từ cấp Cục Quản lý xuất nhập cảnh về Công an cấp tỉnh, từ Công an cấp tỉnh về Công an cấp huyện, từ Công an cấp huyện về Công an cấp xã.

Là phù hợp với Hiến pháp năm 2013, không mâu thuẫn, xung đột, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung của Luật Giao dịch điện tử, Luật Căn cước công dân và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cải cách thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Đồng thời quy định này đảm bảo cơ sở pháp lý để thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030; theo đó, đã xác định công tác cải cách hành chính phải được tiến hành một cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

**2.4.** Việc sửa đổi, bổ sung quy định về đối tượng và trình tự, thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông theo thủ tục rút gọn không mâu thuẫn, xung đột, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung của các Luật có liên quan, như: Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 2017; đồng thời, quy định này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công dân Việt Nam đang ở nước ngoài có nhu cầu về nước ngay, như: người không được phía nước ngoài cho cư trú, nạn nhân mua bán người, ngư dân…

**2.5.** Việc bổ sung quy định hủy giá trị sử dụng của hộ chiếu còn thời hạn bị mất hoặc đối với trường hợp đã quá 12 tháng kể từ ngày hẹn nhận kết quả đề nghị cấp hộ chiếu mà không đến nhận hộ chiếu là phù hợp với Hiến pháp năm 2013, không mâu thuẫn, xung đột, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung của các Luật có liên quan. Quy định này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, đặc biệt là hiệu quả công tác quản lý cấp giấy tờ xuất nhập cảnh đáp ứng yêu cầu đối ngoại, đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

**2.6.** Việc quy định Bộ Công an chủ trì đề xuất đàm phán, ký kết các Điều ước quốc tế, Thỏa thuận quốc tế liên quan đến nhận trở lại công dân Việt Nam không được nước ngoài cho cư trú là phù hợp với Hiến pháp năm 2013, không mâu thuẫn, xung đột, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung của các Luật có liên quan, như: Luật Điều ước quốc tế và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu, tổ chức của các bộ, ngành có liên quan. Đồng thời quy định này góp phần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý giải quyết vấn đề nhận trở lại công dân một cách nhanh chóng, hiệu quả sẽ giúp tăng cường phòng chống di cư trái phép, ngăn chặn các đường dây đưa người di cư bất hợp pháp, giúp giảm thiểu rủi ro đối với công dân Việt Nam, góp phần ổn định trật tự xã hội và chủ động, tích cực trong việc ký kết điều ước quốc tế liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, thể hiện thiện chí hợp tác, góp phần làm sâu sắc thêm các mối quan hệ giữa Việt Nam và các nước; đồng thời khẳng định trách nhiệm của Việt Nam trong phòng chống di cư bất hợp pháp tạo dấu ấn tốt đẹp trong cộng đồng quốc tế.

Như vậy, Bộ Công an thấy các nội quy định tại Điều 1 dự thảo Luật phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 và thống nhất, đồng bộ, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**II. Về nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (Điều 2 dự thảo Luật)**

**1. Các văn bản được rà soát**

- Hiến pháp 2013;

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;

- Luật Đầu tư năm 2020;

- Bộ luật Lao động năm 2019;

- Luật Du lịch năm 2017;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020).

**2. Kết quả rà soát**

**2.1.** Về việc sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến cấp thị thực điện tử, cụ thể:

- Quy định thị thực điện tử có giá trị một lần hoặc nhiều lần;

- Quy định thị thực điện tử có thời hạn không quá 03 tháng;

- Quy định thực hiện chủ trương cấp thị thực điện tử cho công dân tất cả các nước, vùng lãnh thổ và giao Chính phủ quyết định danh sách cụ thể các nước, vùng lãnh thổ trên cơ sở có đi có lại, đảm bảo quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế, xã hội của Việt Nam.

Là phù hợp với Hiến pháp năm 2013, không mâu thuẫn, xung đột, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các luật có liên quan như: Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Bộ luật Lao động, Luật Du lịch. Đồng thời, quy định này sẽ góp phần phòng, chống lãng phí thông qua việc sử dụng hết các nguồn lực đã đầu tư nhằm thực hiện chính sách này theo Nghị quyết số 30/2016/QH14, nhất là Hệ thống xét duyệt, cấp thị thực điện tử được xây dựng theo hai lớp Hệ thống trong và Hệ thống ngoài và tạo điều kiện thuận lợi để Chính phủ quyết định mở rộng danh sách công dân các nước, vùng lãnh thổ được cấp thị thực điện tử nhập cảnh Việt Nam, góp phần phát triển kinh doanh thương mại, đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

**2.2.** Việc quy định cấp chứng nhận tạm trú 45 ngày và xem xét giải quyết cấp thị thực, gia hạn tạm trú theo quy định đối với công dân của nước được Việt Nam đơn phương miễn thị thực không mâu thuẫn, xung đột và không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các luật có liên quan như: Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Bộ luật Lao động, Luật Du lịch. Quy định này sẽ đáp ứng nhu cầu của khách du lịch, nhất là nhóm du khách từ các thị trường xa như châu Âu đến Việt Nam theo kỳ nghỉ dài từ 15 ngày trở lên và có xu hướng lựa chọn những chương trình du lịch nghĩ dưỡng, xuyên Việt và liên quốc gia, góp phần nâng cao tính cạnh tranh của Ngành du lịch trong khu vực của Việt Nam từ đó thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội.

**2.3.** Về các quy định:

- Cơ sở lưu trú có trách nhiệm yêu cầu người nước ngoài xuất trình hộ chiếu và giấy tờ có giá trị cư trú tại Việt Nam để thực hiện khai báo tạm trú trước khi đồng ý người nước ngoài tạm trú; Khi người nước ngoài có sự thay đổi thông tin trong hộ chiếu phải thực hiện lại việc khai báo tạm trú theo quy định;

- Người nước ngoài có nghĩa vụ xuất trình hộ chiếu và giấy tờ có giá trị cư trú tại Việt Nam cho cơ sở lưu trú để thực hiện khai báo tạm trú theo quy định;

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan hoạt động của người nước ngoài cư trú tại Việt Nam chỉ sử dụng lao động là người nước ngoài, tổ chức chương trình du lịch hoặc cho người nước ngoài tạm trú qua đêm khi người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam, trường hợp phát hiện dấu hiệu vi phạm phải thông báo cho cơ quan Công an nơi gần nhất.

Là phù hợp với Hiến pháp năm 2013, không mâu thuẫn, xung đột và không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các luật có liên quan như: Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Bộ luật Lao động, Luật Du lịch,Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Đồng thời, các quy định này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, góp phần đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội, từ đó thu hút người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam du lịch, đầu tư, lao động… thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật của người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, đặc biệt là các trường hợp là tội phạm quốc tế, truy nã của các nước… góp phần đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế và phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý hoạt động, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong công tác quản lý hoạt động, cư trú của người nước ngoài, từ đó góp phần hạn chế tình trạng người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam.

Như vậy, Bộ Công an thấy các nội quy định tại Điều 2 dự thảo Luật phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 và thống nhất, đồng bộ, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**III. Về nội dung hiệu lực thi hành của dự thảo Luật**

Điều 3 dự thảo Luật quy định cụ thể về thời điểm có hiệu lực thi hành của Luật là phù hợp với Hiến pháp năm 2013, không mâu thuẫn, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các luật có liên quan như: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các luật khác có liên quan.

Trên đây là Báo cáo rà soát các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến nội dung dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);- Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội;- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);- Bộ Tư pháp (để phối hợp);- Lưu: VT, A08, V03. | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Thượng tướng Lương Tam Quang** |